

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 24/2005/QĐ-BGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý đề tài
khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30/08/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 201/2004/NĐ-CP ngày 10/12/2004 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học xã hội và nhân văn;

Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-BKH-CN ngày 18/07/2003 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy định về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước";

Căn cứ Quyết định số 13/2004/QĐ-BKH-CN ngày 25/05/2004 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy định đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp Nhà nước";

Căn cứ Quyết định số 01/2005/QĐ-BKH-CN ngày 28/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy định đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp nhà nước";

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Quyết định này thay thế Quyết định số 06/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 21/03/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, Viện trưởng các viện nghiên cứu, Giám đốc các trung tâm nghiên cứu khoa học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

VỀ QUẢN LÝ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2005/QĐ-BGD&ĐT

ngày 02 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc xác định, tuyển chọn, phê duyệt và giao đề tài, tổ chức triển khai, đánh giá nghiệm thu, công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi là đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ).

2. Quy định này áp dụng cho các đại học, các trường đại học và cao đẳng, các viện và trung tâm nghiên cứu khoa học, các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tổ

chức, cá nhân được tuyển chọn hoặc được giao đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ.

3. Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế và Đại học Đà Nẵng thực hiện phân cấp quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ theo quy định hiện hành.

Điều 2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ là một trong các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm góp phần giải quyết các vấn đề sau:

- a) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo;
- b) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;
- c) Bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên, cán bộ nghiên cứu và cán bộ quản lý giáo dục;
- d) Xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ.

2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ gồm hai loại: đề tài trọng điểm cấp Bộ và đề tài cấp Bộ.

a) Đề tài trọng điểm cấp Bộ:

Đề tài trọng điểm cấp Bộ nhằm giải quyết các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết, cần ưu tiên.

Đề tài trọng điểm cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp và được ưu tiên đầu tư kinh phí.

b) Đề tài cấp Bộ:

Đề tài cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng tuyển chọn.

3. Mỗi đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ do một cán bộ khoa học làm chủ nhiệm đề tài, có các thành viên tham gia nghiên cứu và một thành viên làm thư ký đề tài (nếu cần thiết), không có đồng chủ nhiệm và phó chủ nhiệm đề tài.

4. Thời gian thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ không quá 2 năm tính từ khi được phê duyệt, trường hợp đặc biệt có thể được xét thực hiện trong 3 năm.

Điều 3. Yêu cầu đối với đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Có giá trị khoa học, tạo ra sản phẩm có tính sáng tạo.
2. Có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết vấn đề khoa học và công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ.
3. Có tính khả thi, kết quả nghiên cứu đề tài có khả năng áp dụng vào thực tiễn.

Điều 4. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài cấp Bộ:

- a) Là cán bộ có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp và đã có kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài hoặc lĩnh vực gần với đề tài;
- b) Có khả năng tổ chức thực hiện đề tài;
- c) Tại thời điểm đăng ký và tuyển chọn không là chủ nhiệm đề tài hoặc dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- d) Đối với giảng viên, thời gian giảng dạy không vượt quá định mức giờ giảng đối với một giảng viên do Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài quy định.

2. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Bộ: Ngoài những tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài cấp Bộ được quy định tại khoản 1 điều này, chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Bộ cần có các tiêu chuẩn sau:

- a) Là cán bộ có trình độ từ thạc sĩ trở lên;
- b) Đã chủ trì đề tài cấp Bộ và cấp tương đương thuộc lĩnh vực nghiên cứu;
- c) Đã có công trình công bố trên tạp chí khoa học trong lĩnh vực nghiên cứu.

Điều 5. Nhiệm vụ của chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Xây dựng Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ (Mẫu 1.2 Phụ lục I).
2. Ký hợp đồng triển khai thực hiện đề tài trọng điểm cấp Bộ với Bộ Giáo dục và Đào tạo (Mẫu 1.6 Phụ lục I) hoặc đề tài cấp Bộ với cơ quan chủ trì đề tài (Mẫu 1.7 Phụ lục I).
3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ được giao trong Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ và Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài; chấp hành các yêu cầu kiểm tra việc thực hiện đề tài của cơ quan chủ trì và cơ quan chủ quản.

4. Đảm bảo tên đề tài, nội dung nghiên cứu của đề tài không trùng lặp với các đề tài đã và đang triển khai, các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ đã được bảo vệ; đảm bảo chỉ rõ đầy đủ các trích dẫn cùng với nguồn gốc của nội dung trích dẫn.

5. Báo cáo triển khai thực hiện đề tài hàng năm (Mẫu 1.8 Phụ lục I), báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Phụ lục II).

6. Thanh, quyết toán kinh phí của đề tài theo đúng quy định tài chính hiện hành. Tài sản cố định nếu được mua sắm hoặc cấp bằng hiện vật từ kinh phí của đề tài, sau khi đề tài kết thúc được chuyển giao cho cơ quan chủ trì đề tài sử dụng và quản lý.

7. Trực tiếp báo cáo trước hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở và cấp Bộ về kết quả thực hiện đề tài.

Điều 6. Quyền hạn của chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Kiến nghị với Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và cơ quan chủ trì đề tài tạo điều kiện về thời gian, thiết bị, phòng thí nghiệm, nhà xưởng, để thực hiện đề tài. Thời gian dành cho nghiên cứu đề tài được tính trong tổng định mức thời gian của một giảng viên, nghiên cứu viên.

2. Lựa chọn các thành viên tham gia nghiên cứu đề tài, ký hợp đồng với các thành viên và các cơ quan hữu quan tham gia nghiên cứu nội dung của đề tài.

3. Yêu cầu cơ quan chủ trì đề tài tạo điều kiện thuận lợi trong việc sử dụng kinh phí đã được duyệt cấp cho đề tài.

4. Yêu cầu cơ quan chủ trì đề tài đánh giá nghiệm thu đề tài sau khi giao nộp đủ báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài.

5. Chủ động khai thác và chuyển giao công nghệ; kiến nghị các cấp quản lý tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu.

6. Chủ nhiệm đề tài và những người tham gia thực hiện đề tài được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành sau khi thực hiện việc đăng ký kết quả nghiên cứu với các cơ quan chức năng.

Điều 7. Kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

1. Kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ bao gồm:

a) Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp từ kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ;